

Số: 2501 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Danh mục lưu vực sông nội tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4464/BTNMT-TNN ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 457/TTr-STNMT ngày 24/10/2023 và Tờ trình số 387/TTr-STNMT ngày 12/9/2023; trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Ủy viên UBND thành phố (Công văn số 4277/VP-ĐTĐT ngày 02/11/2023 của Văn phòng UBND thành phố).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025, giai đoạn đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài Chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ghe*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch và các PCT UBND t/p;
- Đài KTTV Khu vực Trung Trung Bộ;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND t/p;
- Lưu: VT, ĐTĐT, STNMT.

20/11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Nam



KẾ HOẠCH

Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 14 tháng 1 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1383/QĐ-TTg), Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT) và Công văn số 4464/BTNMT-TNN ngày 16/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện, với các nội dung cụ thể sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, thống nhất, đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm kê được các chỉ tiêu đối với nguồn nước mặt trên địa bàn thành phố (nguồn nước mặt nội tỉnh) được quy định tại Điểm b, c khoản 5 Điều 2 Quyết định số 1383/QĐ-TTg, bao gồm:

- **Số lượng nguồn nước mặt gồm:** số lượng sông, suối, kênh, rạch, đầm, phá và các hồ, ao nội tỉnh (theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Luật Tài nguyên nước) không thuộc quy mô hộ gia đình;

- **Lượng nước mặt:** tổng lượng dòng chảy của lưu vực sông nội tỉnh độc lập (theo các đặc trưng trung bình nhiều năm, mùa, tháng); tổng lượng nước chuyển giữa các lưu vực sông nội tỉnh (nếu có) và tổng dung tích các hồ chứa trên toàn thành phố Đà Nẵng.

- **Chất lượng nước mặt:** chỉ số chất lượng nước tổng hợp WQI;

- **Khai thác, sử dụng nước mặt**, gồm: Danh mục các công trình khai thác, sử dụng; mục đích khai thác; lượng nước khai thác.

- **Xả nước thải vào nguồn nước**, gồm: Danh mục các công trình xả nước thải; lưu lượng xả vào nguồn nước; loại hình nước thải.

- Cập nhập kết quả vào phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

Căn cứ theo Điểm b Khoản 5 Điều 2 Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025, việc thực hiện kiểm kê tài nguyên nước được thực hiện trên phạm vi và đối tượng cụ thể như sau:

- Về phạm vi: trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (theo quận, huyện, xã, phường và lưu vực sông nội tỉnh);

- Về đối tượng: nguồn nước mặt nội tỉnh (các sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao); các công trình khai thác, sử dụng nước mặt và xả nước thải vào nguồn nước mặt nội tỉnh trên phạm vi toàn thành phố.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của Nhiệm vụ được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Xây dựng, phê duyệt nội dung, dự toán kinh phí chi tiết để thực hiện nhiệm vụ kiểm kê tài nguyên nước đối với nguồn nước mặt nội tỉnh, đảm bảo khả thi, hiệu quả, đồng bộ và tránh lãng phí.

2. Thu thập, kế thừa các thông tin, số liệu liên quan đến chỉ tiêu kiểm kê từ giai đoạn trước và trong kỳ kiểm kê.

3. Thực hiện kiểm kê các chỉ tiêu tại thực địa, gồm:

- Ghi nhận thông tin, số liệu theo các biểu mẫu kiểm kê;

- Khảo sát, xác định các điểm cần quan trắc đo đạc bổ sung dòng chảy; xác lập chế độ quan trắc, đo đạc cần thiết để tính toán được chỉ tiêu về lượng nước mặt đối với lưu vực sông nội tỉnh;

- Quan trắc, đo đạc bổ sung tại các vị trí trong kỳ kiểm kê;

- Chính lý số liệu quan trắc đo đạc bổ sung;

- Lập các báo cáo kiểm kê tại thực địa theo từng chỉ tiêu kiểm kê.

4. Tổng hợp, xử lý, phân loại thông tin, số liệu kết quả thu thập, điều tra thực địa và cập nhật số liệu vào phần mềm kiểm kê.

5. Tính toán các chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước:

- Lượng nước mặt lưu vực sông nội tỉnh độc lập:

- Chất lượng nước mặt (theo chỉ số chất lượng nước tổng hợp WQI), thực hiện trên cơ sở kế thừa kết quả phân tích chất lượng nước mặt từ chương

trình quan trắc môi trường hàng năm và từ chương trình, dự án trong kỳ kiểm kê, được tính toán theo chỉ số chất lượng nước tổng hợp WQI.

6. Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ sản phẩm kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố, giai đoạn đến năm 2025; phê duyệt kết quả thực hiện kiểm kê tài nguyên nước thành phố Đà Nẵng, giai đoạn đến năm 2025; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường; cập nhật dữ liệu kiểm kê vào phần mềm kiểm kê theo nội dung thực hiện

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Dự kiến thời gian thực hiện từ tháng 11 năm 2023 đến hết năm 2024, cụ thể:

- Từ tháng 11 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023: Xây dựng, phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí chi tiết, trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí ngân sách tổ chức thực hiện.

- Từ tháng 01/2024 đến tháng 6 năm 2024: Đấu thầu lựa chọn đơn vị thực hiện và tổ chức thực hiện kiểm kê.

- Từ tháng 6 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024: Thực hiện các nội dung Kiểm kê tài nguyên nước, cụ thể:

+ Tổng hợp kết quả thu thập, kế thừa các thông tin, số liệu liên quan đến chỉ tiêu kiểm kê từ giai đoạn trước và trong kỳ kiểm kê và thực hiện kiểm kê các chỉ tiêu tại thực địa;

+ Tổng hợp, xử lý, phân loại thông tin, số liệu kết quả thu thập, điều tra thực địa và cập nhật số liệu vào phần mềm kiểm kê; Tính toán các chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước và xây dựng, hoàn thiện hồ sơ sản phẩm kết quả kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố, giai đoạn đến năm 2025 trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; báo cáo kết quả kiểm kê về Bộ Tài nguyên và Môi trường, cập nhật dữ liệu kiểm kê vào phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu kiểm kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

V. SẢN PHẨM

1. Báo cáo Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
2. Các báo cáo chuyên đề theo từng chỉ tiêu kiểm kê;
3. Bộ thông tin, số liệu về kiểm kê tài nguyên nước thành phố Đà Nẵng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức thực hiện các nội dung tại mục II Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định pháp luật;

- Xây dựng Đề cương và dự toán kinh phí chi tiết nhiệm vụ Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trong năm 2023. Sau

khi được UBND thành phố phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định trên cơ sở cân đối ngân sách thành phố;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt để hoàn thành gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

- Cập nhật kết quả kiểm kê vào phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối kế hoạch vốn hằng năm, tham mưu cho Hội đồng nhân dân thành phố bố trí nguồn vốn triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính:

Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, trên cơ sở chủ trương của cấp thẩm quyền, đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và khả năng cân đối ngân sách; Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (đối với nhiệm vụ chi thường xuyên) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, xã, phường và các cơ quan liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, chất lượng đảm bảo theo mục tiêu đề ra.

UBND thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này./.